TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày: 30 - 01 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Thái.

Bà Lê Thị Thúy Kiều.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thuận Phát – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tham gia phiên tòa: Ông Giang Tấn Sỹ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST-HS, ngày 20 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối các bị cáo:

Họ và tên:

1/ Quãng Trung T, sinh ngày 09/9/1990, tại: thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: khóm B, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quãng Tường D, sinh năm 1949 (s) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1962 (s); Có vợ, con: không có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Có án tích, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm, xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án hình sự phúc thẩm số 83/2008/HSPT ngày 21/7/2008. Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/3/2023, đến ngày 04/4/2023 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2/ Lý Út H, sinh năm 1990, tại: thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp Vĩnh P, xã Vĩnh Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn S, sinh năm 1966 (s) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1964 (s); Có vợ, con: không có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: không có án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/8/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

3/ Phạm Trường Đ (Đạt C), sinh ngày 07/9/2000, tại: Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: khóm B, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn B, sinh năm 1968 (s) và bà Trần Thị Mai E, sinh năm 1969 (s). Tiền án; Tiền sự: không. Nhân thân: không án tích. Bị cáo bị tạm giữ ngày ngày 29/3/2023, đến ngày 04/4/2023 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam. Đến ngày 21/9/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam thành biện pháp bảo lĩnh và ngày 09/10/2023 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 2001. (có mặt)

2/ Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1980. (có mặt)

Cùng địa chỉ: khóm Mỹ T, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Anh **Lê Văn M**, sinh năm 1999. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Vĩnh P, xã Vĩnh Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

4/ Ông **Phạm Văn B**, sinh năm 1968. (có mặt)

Địa chỉ: khóm B, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng*:

1/ Ông **Lý Văn S**, sinh năm 1966. (vắng mặt)

2/ Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1964. (có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Vĩnh P, xã Vĩnh Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/3/2023 bị cáo Quãng Trung T đặt mua ma túy đá của người tên "Bộ đội" (không rõ nhân thân, lai lịch) chỉ biết ở khu vực chợ đầu mối Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền là 800.000 đồng và nhận ma túy tại khu vực thị trấn Phú L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 21 giờ ngày 28/3/2023, Tính lấy ma túy cùng dụng cụ sử dụng đến nơi ở của Lý Út H, ấp Vĩnh P, xã Vĩnh Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng để sử dụng. Khi đến nơi bị cáo Lý Út H không có ở nhà, chỉ gặp bị cáo Phạm Trường Đ, Nguyễn Văn H. Sau đó, bị cáo T lấy phểu thủy tinh gắn vào chai nhựa, lấy ma túy bỏ vào phểu thủy tinh rồi dùng bật lửa đốt và sử dụng cùng với Phạm Trường Đ, Nguyễn Văn H. Trong lúc thay phiên nhau sử dụng ma túy, bị cáo T chia nhỏ số lượng chất ma túy còn lại vào 07 bịch ny lon và hàn kín lại để trên ván gỗ tại nơi ngồi sử dụng ma túy. Lúc này, bị cáo Đ hỏi mua ma túy của bị cáo T với số tiền 300.000 đồng để sử dụng thì T đồng ý và bán cho Đ 01 bịch ny lon được hàn kín bên trong chứa ma túy. Sau đó, Đ lấy bịch ny lon chứa ma túy bỏ vào túi quần sọt phía trước, bên phải cất giữ và trả tiền

cho T. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo Lý Út H về nơi ở thấy T, Đ, H đang ngồi trên ván gỗ sử dụng ma túy, bị cáo H không nói gì mà vào sử dụng chung. Khoảng 05 phút sau thì Lê Văn M đến và cùng sử dụng ma túy với T, H, Đ và H. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Công an thị xã Ngã Năm kết hợp cùng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sóc Trăng và Công an xã Vĩnh Q tiến hành kiểm tra, bắt quả tang các đối tượng đang sử dụng ma túy và bắt giữ Quãng Trung T, Phạm Trường Đ và Nguyễn Văn H. Riêng Lý Út H và Lê Văn M chạy thoát. Quá trình điều tra, bị cáo T và bị cáo H còn khai nhận tại địa điểm trên thì các bị cáo cùng sử dụng chất ma túy với những người khác được 05 đến 06 lần. Trong những lần sử dụng chất ma túy cùng nhau tại nơi ở của H thì H không có ngăn cản hay hành động gì khác.

Căn cứ Kết luận giám định số: 37/KLMT-KTHS, ngày 31/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,8569 gam, loại Methamphetamine. Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1755 gam, loại Methamphetamine. Gói 03: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,3158 gam, loại Methamphetamine. Gói 04: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,4203 gam, loại Methamphetamine. Gói 05: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,0188 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKNN ngày 05/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố bị cáo Quãng Trung T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lý Út H về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự ; bị cáo Phạm Trường Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo. Đồng thời, đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo Đ và H có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo T và Hoài đã đầu thú và khai các phạm tội trước. Riêng bị cáo Lý Út H có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có bà Ngoại là bà Nguyễn Thị P được Nhà nước phong tặng là bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, cậu ruột là ông Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn B là liệt sĩ; bị cáo Phạm Trường Đ có ông ngoại tên Trần Văn H tham gia cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến Hạng Ba đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó, đề nghị HĐXX áp dụng:

Khoản 1 Điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 50, Điều 55, Điều 56, Điều 58 đối với bị cáo Quãng Trung T xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp xử phạt bị cáo từ 09 đến 11 năm tù.

Điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 50, Điều 58 đối với bị cáo Lý Út H xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38; Điều 50 đối với bị cáo Phạm Trường Đ xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 02 (hai) bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước bằng nhau (1,0 x 4,0) cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy); 01 (một) bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước (1,0 x 3,5) cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy); 01 (một) bịch nylon, bị cắt hở một đầu, có kích thước (3,0 x 3,5) cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy); 01 (một) bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước (1,0 x 4,0) cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy); 01 (một) bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước (2,5 x 3,0) cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy); 01 (một) bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước (1,0 x 4,0) cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy); 01 (một) chai nhựa, bên ngoài có chữ Sting, bên trong chứa chất lỏng màu trắng, đầu nắp chai được đục thủng 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống nhựa màu đen, 01 lỗ gắn phểu thủy tinh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 02 (Hai) bậc lửa (hộp quẹt gas), 01 cái màu trắng, 01 cái màu tím, còn bậc phát ra lửa và 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng, dài 13cm; 08 (Tám) bịch ny lon bị cắt hở một đầu (rỗng, không chứa gì bên trong); 01 cân điện tử màu trắng có số đo (6x12,5) cm, không kiểm tra tình trạng. Tịch thu xung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng bị cáo T bán ma túy thu lợi được. Trả lại cho bị cáo T 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu Oppo màu xanh, đã qua sử dụng, có nhiều dấu vết trầy xước, không kiểm tra tình trạng và số tiền 620.000 đồng.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Quãng Trung T quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân và địa chỉ cụ thể, khi xác minh, xác định rõ sẽ xem xét xử lý sau. Đối với Lê Văn M, Nguyễn Văn H Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng.

- Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt người làm chứng ông Lý Văn S. Xét thấy, người làm chứng nêu trên đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không làm cản trở đến việc xét xử bị cáo. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người làm chứng nêu trên.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 21 giờ ngày 28/3/2023, Bị cáo T lấy ma túy cùng phễu thủy tinh (dụng cụ sử dụng) đến nơi ở của bị cáo Lý Út H, ấp Vĩnh P, xã Vĩnh Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng để sử dụng. Khi đến nơi thì bị cáo H không có nhà, bị cáo T gặp bị cáo Phạm Trường Đ và Nguyễn Văn H. Sau đó, bị cáo T lấy dụng cụ và ma túy ra sử dụng cùng với bị cáo Đ, Nguyễn Văn H. Tại đây bị cáo Đ hỏi mua của bị cáo T 01 bịch ma túy với giá là 300.000 đồng và cất giấu trong túi quần sọt phía trước. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo Lý Út H về và thấy T, Đ, H đang sử dụng ma túy tại nơi ở của mình, bị cáo H không nói gì mà vào sử dụng chung. Khoảng 05 phút sau có Lê Văn M đến và cùng sử dụng chung ma túy với các bị cáo. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày Công an tiến hành kiểm tra và bắt quả tang. Căn cứ Kết luận giám định số: 37/KLMT-KTHS, ngày 31/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: 05 gói Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 1.78 gam, loại Methamphetamine. Quá trình điều tra, bị cáo T và bị cáo H còn khai nhận tại địa điểm trên thì các bị cáo đã tổ chức sử dụng chất ma túy cùng với những người khác được 05 đến 06 lần. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra. Đồng thời, lời khai của các bị cáo còn phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ. Nên có căn cứ xác định hành vi nêu trên của bị cáo Quãng Trung T đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Lý Út H phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự ; Hành vi của bị cáo Phạm Trường Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 41/CT-VKNN ngày 05/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho các bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy; Bản thân bị cáo cũng hiểu rõ về tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại lâu dài đến sức

khỏe, tinh thần của con người. Đồng thời, việc sử dụng ma túy cũng là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, làm mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương, đặc biệt là dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Ngoài ra, các bị cáo cũng nhận thức được việc tàng trữ, tổ chức sử dụng và mua bán ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm. Nhận thức được vậy nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện các hành vi mua bán, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, đối với hành vi của các bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và cũng là phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, nhất là trong thời điểm hiện nay loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng.

[5] Tuy nhiên, để cá thể hóa hình phạt của từng bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

[6] Xét về hành vi của bị cáo Quãng Trung T, thì thấy: Khoảng 21 giờ ngày 28/3/2023 bị cáo T mang ma túy mua được cùng dụng cụ sử dụng đến nơi ở của bị cáo Lý Út H để sử dụng. Tại đây bị cáo tổ chức và cùng sử dụng ma túy với bị cáo Đ, bị cáo H, Nguyễn Văn H, Lê Văn M. Trong quá trình sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo T còn có hành vi bán cho bị cáo Đ 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng. Ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang thì trước đó cũng tại nơi ở của bị cáo H, bị cáo T và bị cáo H cùng tổ chức cho các bị cáo và những người khác sử dụng trái phép ma túy được khoản 05-06 lần. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang bị cáo còn tự khai nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép ma túy các lần trước đây nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ đó, HĐXX xem xét và áp dụng để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật. Đối với lời đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ đầu thú cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là chưa phù hợp.

[7] Xét về hành vi của bị cáo Lý Út H, thì thấy: Khoảng 22 giờ, ngày 28/3/2023 khi bị cáo đi nhậu về và phát hiện bị cáo T cùng với bị cáo Đ và những người khác sử dụng trái phép ma túy tại nơi ở của mình. Khi phát hiện bị cáo không ngăn cản mà cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang thì trước đó cũng tại nơi ở của mình, bị cáo H cùng với bị cáo T tổ chức cho các bị cáo và những người khác sử dụng trái phép ma túy được khoản 05-06 lần. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội.

Ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang bị cáo còn tự khai nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép ma túy các lần trước đây. Bị cáo có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có bà Ngoại là bà Nguyễn Thị P được Nhà nước phong tặng là bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, cậu ruột là ông Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn B là liệt sĩ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ đó, HĐXX xem xét và áp dụng để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật. Đối với lời đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ đầu thú cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là chưa phù hợp.

[8] Xét về hành vi của bị cáo Phạm Trường Đ, thì thấy: Trong quá trình sử dụng trái phép chất ma túy với bị cáo T. Bị cáo Đ thấy bị cáo T đang phân chia ma túy ra từng bịch nhỏ nên hỏi mua để dành sử dụng. Bị cáo T đồng ý và bán cho bị cáo Đ 01 bịch ma túy với giá là 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu trong túi trước bên phải của quần sọt. Khi Công an tiến hành kiểm tra phát hiện và bắt quả tang nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo có ông ngoại tên Trần Văn H tham gia cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến Hạng Ba đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đề nghị xem xét và áp dụng để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có cơ sở và phù hợp theo quy định pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với các vật chứng cấm tàng trữ, lưu hàng nên cần tịch thu tiêu hủy gồm: 02 (hai) bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước bằng nhau (1,0 x 4,0) cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy); 01 (một) bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước (1,0 x 3,5) cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy); 01 (một) bịch nylon, bị cắt hở một đầu, có kích thước (3,0 x 3,5) cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy); 01 (một) bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước (1,0 x 4,0) cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy); 01 (một) bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước (2,5 x 3,0) cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy); 01 (một) bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước (1,0 x 4,0) cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy); 01 (một) chai nhựa, bên ngoài có chữ Sting, bên trong chứa chất lỏng màu trắng, đầu nắp chai được đục thủng 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống nhựa màu đen, 01 lỗ gắn phễu thủy tinh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, trong phễu có chứa chất rắn màu vàng nâu; 02 (Hai) bậc lửa (hộp quẹt gas), 01 cái màu trắng, 01 cái màu tím, còn bậc phát ra lửa và 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng, dài 13cm; 08 (Tám) bịch ny lon bị cắt hở một

đầu (rỗng, không chứa gì bên trong); 01 cân điện tử màu trắng có số đo (6x12,5) cm, không kiểm tra tình trạng.

- Đối với số tiền 300.000 đồng do bị cáo T bán ma túy cho bị cáo Đ. Xét thấy, đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu xung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu Oppo màu xanh, đã qua sử dụng, có nhiều dấu vết trầy xước, không kiểm tra tình trạng và số tiền 620.000 đồng không có liên quan vụ án nên trả lại cho bị cáo T.

[10] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Quãng Trung T quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân và địa chỉ cụ thể, khi xác minh, xác định rõ sẽ xem xét xử lý sau. Đối với Lê Văn M, Nguyễn Văn H Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp theo quy định.

[11] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận đối với số lượng ma túy bị bắt là do bị cáo mua về để sử dụng, khi nào có người mua thì bán. Xét thấy: Ngoài tội phạm đã khởi tố và điều tra, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy còn có căn cứ để khởi tố bị cáo về một tội khác theo quy định điểm b khoản 1 Điều 245 của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, ngày 11/12/2023 Tòa án Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Đến ngày 20/12/2023 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm có công văn số 02/VKSNN về việc phản hồi Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung yêu cầu tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Nay HĐXX kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra đối với hành vi của bị cáo T để xác định định lượng ma túy bị cáo dùng để sử dụng và mua bán để xử lý theo quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38, Điều 50, Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Quãng Trung T.

Tuyên bố: Bị cáo Quãng Trung T phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" và tội"*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Quãng Trung T 07 (bảy) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" và 02 (hai) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Quãng Trung T phải chịu là 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/3/2023.

2/ Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38, Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lý Út H.

Tuyên bố: Bị cáo Lý Út H phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Lý Út H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2023.

3/ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phạm Trường Đ.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Trường Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Phạm Trường Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bị cáo chấp hành án và được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2023 đến ngày 21/9/2023.

4/ *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với các vật chứng cấm tàng trữ, lưu hàng nên cần tịch thu tiêu hủy gồm:

+ Gói 01: Tinh thể rắn màu trắng trong 02 bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước bằng nhau (1,0 x 4,0) cm; 01 bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước (1,0 x 3,5) cm và 01 (một) bịch nylon, bị cắt hở một đầu, có kích thước (3,0 x 3,5) cm phát hiện tại ván gỗ có kích thước (1,85 x 1,25) mét, được niêm phong trong Túi niêm phong, ký hiệu: NS3, mã số: NS3 – 1914454. Qua giám định, kết luận là ma túy, có tổng khối 0,8569 gam, loại Methamphetamine; sau khi giám định còn 0,8288gam, được niêm phong vụ số: 37/2023, ngày 13/4/2023, gói 01, có chữ ký của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Huỳnh Thanh T.

+ Gói 02: Tinh thể rắn màu trắng trong 01 bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước (1,0 x 4,0) cm, phát hiện, thu giữ trên nền đất, cách ván gỗ 42 cm (theo hướng từ ngoài đi vào), được niêm phong trong Túi niêm phong, ký hiệu: NS3, mã số: NS3 – 1914456. Qua giám định, kết luận là ma túy, có tổng khối 0,1755 gam, loại Methamphetamine; sau khi giám định còn 0,1664gam, được niêm phong vụ số: 37/2023, ngày 13/4/2023, gói 02, có chữ ký của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Huỳnh Thanh T.

+ Gói 03: Tinh thể rắn màu trắng trong 01 (một) bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước (2,5 x 3,0) cm, phát hiện, thu giữ trong túi quần sort, phía trước, bên phải của Phạm Trường Đ đang mặc, được niêm phong trong Túi niêm phong, ký hiệu: NS4, mã số: NS4 – 1928843. Qua giám định, kết luận là ma túy, có tổng khối 0,3158 gam, loại Methamphetamine; sau khi giám định còn 0,3029gam, được niêm phong vụ số: 37/2023, ngày 13/4/2023, gói 03, có chữ ký của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Huỳnh Thanh T.

+ Gói 04: Tinh thể rắn màu trắng trong 01 (một) bịch nylon, được hàn kín hai đầu, có kích thước (1,0 x 4,0) cm, phát hiện, thu giữ trong túi quần Jeam, phía trước, bên phải của Quãng Trung T đang mặc, được niêm phong trong Túi niêm phong, ký hiệu: NS3, mã số: NS3 – 2021008. Qua giám định, kết luận là ma túy, có tổng khối 0,4203 gam, loại Methamphetamine; sau khi giám định còn 0,4005gam, được niêm phong vụ số: 37/2023, ngày 13/4/2023, gói 04, có chữ ký của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Huỳnh Thanh T.

+ Gói 05: 01 (một) chai nhựa, bên ngoài có chữ Sting, bên trong chứa chất lỏng màu trắng, đầu nắp chai được đục thủng 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống nhựa màu đen, 01 lỗ gắn phểu thủy tinh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, trong phểu có chứa chất rắn màu vàng nâu, phát hiện, thu giữ tại ván gỗ, được niêm phong trong Túi niêm phong, ký hiệu: NS1, mã số: NS1 – 2010529. Qua giám định, kết luận là ma túy, có tổng khối 0,0188 gam, loại Methamphetamine; sau khi giám định mẫu chất rắn màu vàng nâu đã giám định hết, niêm phong vụ số: 37/2023, ngày 13/4/2023, gói 04, có chữ ký của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý Ngô Hoàng Lâm P, Điều tra viên Huỳnh Thanh T.

+ 02 (Hai) bậc lửa (hộp quẹt gas), 01 cái màu trắng, 01 cái màu tím, còn bậc phát ra lửa và 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng, dài 13cm, được phát hiện, thu giữ tại ván gỗ, được niêm phong trong Túi niêm phong, ký hiệu: NS3, mã số: NS3 – 2021010, có chữ ký chứng kiến của Huỳnh Thanh T, Trần Thị T, Nguyễn Việt K, Quãng Trung T, Phạm Trường Đ, Nguyễn Văn H, Lý Văn S, Huỳnh Thanh B.

+ 08 (Tám) bịch ny lon bị cắt hở một đầu (rỗng, không chứa gì bên trong) phát hiện, thu giữ trên nền đất cách ván gỗ 20 cm về hướng bến sông, được niêm phong trong Túi niêm phong, ký hiệu: NS3, mã số: NS3 – 2021009, có chữ ký chứng kiến của Huỳnh Thanh T, Trần Thị T, Nguyễn Việt K, Quãng Trung T, Phạm Trường Đ, Nguyễn Văn H, Lý Văn S, Huỳnh Thanh B;

+ 01 cân điện tử màu trắng có số đo (6x12,5) cm, không kiểm tra tình trạng.

- Tịch thu xung công quỹ Nhà nước đối với số tiền 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) do bị cáo Quãng Trung T bán trái phép ma túy thu được.

- Trả lại cho bị cáo Quãng Trung T 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu Oppo màu xanh, đã qua sử dụng, có nhiều dấu vết trầy xước, không kiểm tra tình trạng và số tiền 620.000 đồng (*sáu trăm hai mươi ngàn đồng*)

5/ *Về án phí*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

+ Buộc bị cáo Quãng Trung T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

+ Buộc bị cáo Lý Út H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

+ Buộc bị cáo Phạm Trường Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

6/ *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được

quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

7/. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo, các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- UBND Phường 1, thị xã Ngã Năm;
- UBND xã Vĩnh Quới, thị xã Ngã Năm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn